

# Bản tin chứng khoán

## Trong số này

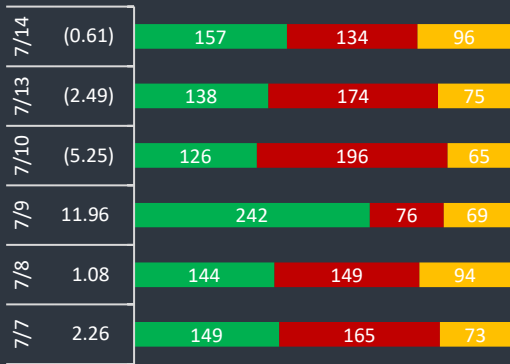
Nhận định **P.1**

Danh mục CP **P.3**

Tin Doanh nghiệp **P.4**

Bộ lọc CP **P.5**

### Độ rộng thị trường



■ CK tăng giá ■ CK giảm giá ■ CK đứng giá

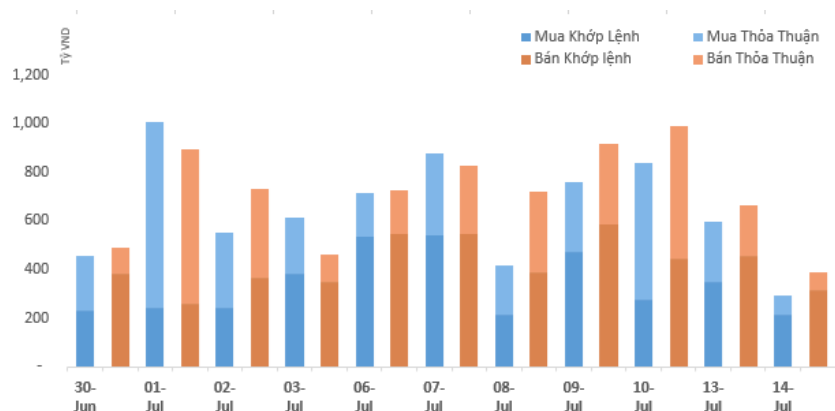
### Giao dịch mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)

HPG	13.5
KDC	11.9
DHC	10.1
VCB	6.9
VIC	6.4
PLX	6.2
BVH	6.1
VNM	4.4
NVL	2.7
TLG	2.4
FUEVFVND	2.0
HDB	(7.4)
VHC	(7.5)
PVT	(9.1)
CII	(9.2)
CTG	(10.9)
MSN	(12.5)
MBB	(15.6)
VGG	(16.7)
VRE	(21.5)

Thị trường có một ngày khá áp lực khi chỉ số index tiếp tục bị dìm nén xuống sâu hơn vào buổi sáng. Thanh khoản thấp, hơn 200 cổ phiếu giảm điểm, index lùi sâu gần 10 điểm làm nhà đầu tư có phần hoang mang. SAB vẫn khá khó chịu khi giảm gần 10k về 191 làm sức ép lên index thêm nặng nề. Bù lại nhờ có VHM, HPG, VNM giúp thị trường dần lấy lại thế cân bằng. Dù chỉ số index vẫn giảm nhưng bức tranh thị trường cuối phiên đã sáng hơn rất nhiều với 157 mã xanh so với 134 mã giảm. Cũng dễ hiểu là nhiều cổ phiếu đã bị nén đến ngưỡng hỗ trợ mạnh nên bật lên tốt như VCB, STB, MWG, HPG, DGW, BVH. Nếu trong ngày SAB không giảm -2.5% thì có thể chỉ số index có thể có động lực tốt hơn. Thị trường phục hồi mạnh mẽ đột vừa qua có sự đóng góp lớn từ SAB. Riêng CP này đã có chuỗi tăng từ 160 lên gần 220 vì vậy cần có thời gian điều chỉnh tương đối về 180-190 để thu hút dòng tiền mới.

Khối ngoại vẫn bán ròng hơn 95 tỷ đồng trong ngày và là phiên thứ năm bán ròng liên tiếp gần 800 tỷ đồng. Giao dịch trong ngày ít hơn những phiên trước và chủ yếu bán ròng các mã VRE(-21.5 tỷ), VGG(-16.7 tỷ), MBB(-15.6 tỷ), MSN(-12.5 tỷ). Phía mua ròng nổi bật HPG được mua nhiều nhất hơn 13.5 tỷ đồng cùng với KDC(11.9 tỷ), DHC(10.1 tỷ), VCB(6.9 tỷ), VIC(6.4 tỷ).

### Mua bán ròng hàng ngày của khối ngoại



# Vnindex 868.11

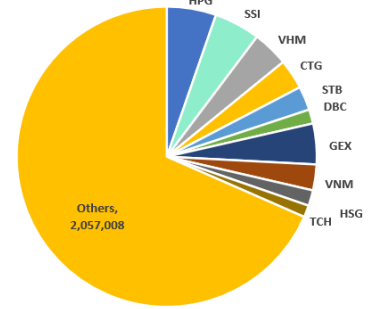
▼ -0.61 (-0.07%)

## Biến động Big Cap

CP	Giá	+/-	%
VHM	80.5	1,400	1.77
GVR	12.1	200	1.68
GAS	72.2	800	1.12
HPG	27.9	250	0.90
ACV	59.3	500	0.85
HVN	26.4	150	0.57
ACB	24.0	100	0.42
CTG	24.1	100	0.42
BCM	26.7	100	0.38
VNM	115.2	400	0.35
VEA	44.2	100	0.23
HDB	26.7	50	0.19
VCB	83.0	100	0.12
MWG	82.9	100	0.12
BVH	47.6	50	0.11
POW	10.1	-	-
VIC	91.3	-	-
MCH	71.9	-	-
VJC	108.0	-	-
PLX	46.4	-	-
SHB	13.0	-	-
BSR	7.1	-	-
BID	41.3	(50)	(0.12)
FPT	48.6	(100)	(0.21)
MBB	17.2	(50)	(0.29)
VRE	26.4	(100)	(0.38)
VPB	22.2	(150)	(0.67)
TCB	20.1	(200)	(0.99)
VGI	28.4	(300)	(1.05)
MSN	56.0	(600)	(1.06)
NVL	62.3	(700)	(1.11)
EIB	17.0	(400)	(2.30)
SAB	195.0	(5,000)	(2.50)



Top trading value (VND Bn)



Tại các thị trường quốc tế quan trọng DJ vẫn khá thất thường với biên độ tăng giảm mỗi ngày khá lớn. Riêng tại thị trường Trung Quốc tình hình đang hạ nhiệt dần sau chuỗi tăng điềm thàn tốc từ 2,900 điểm lên gần 3,500 từ cuối tháng 6. Các quỹ đầu tư nước ngoài gia tăng bán mạnh cổ phiếu chốt lời có ngày hơn 2 tỷ USD. Các nhà quản lý thị trường TQ hiện cũng muốn tìm thị trường lại tránh bị thổi giá quá mức.

Động lực thị trường vẫn khá thanh khoản ở mức trung bình và dòng tiền đang tham gia ngày càng nhiều hơn. Thị trường đang phân hóa mạnh khi kết quả kinh doanh quý 2 công bố, ngoài ra là câu chuyện thoái vốn, M&A giữa các doanh nghiệp. Một số cổ phiếu nổi sóng trong giai đoạn hiện tại đáng chú ý TLG, GEX, HDC, LCG, VGC. Nhà đầu tư tiếp tục chiến lược mua tích lũy các phiên điều chỉnh với ưu tiên nhóm cổ phiếu đang tăng trưởng trong danh mục khuyến nghị.

### Danh mục đáng quan tâm:

Ticker	Close	% so với tuần trước	Hỗ trợ	Kháng cự	Vùng Mua	Close / Support	
CTG	24.1	2.60	20	25	Mua quanh 20-21. Chốt lời 25	20.5%	-> Chốt lời dần
BVH	47.6	0.70	40	60	Mua quanh 43-45. Mục tiêu 60	19.0%	-> Mới bổ sung DM
VGC	20.5	5.40	17	27	Mua quanh 20. Mục tiêu 25	20.6%	-> Mới bổ sung DM
STB	11.6	0.90	9	13	Mua quanh 11-11.3. Mục tiêu 13	28.9%	-> Mới bổ sung DM
FRT	24.3	1.20	20	30	Mua quanh 20-22. Mục tiêu 30	21.5%	
HPG	27.9	(1.60)	21	30	Nắm giữ. Mục tiêu 35	32.9%	
TLG	39.5	11.00	28	45	Mua quanh 30-32. Mục tiêu 45	41.1%	
DGW	43.3	3.30	33	45	Nắm giữ. Mục tiêu 50	31.2%	
BID	41.3	1.60	38	70	Mua quanh 37 - 39. Mục tiêu 50	8.7%	
FPT	48.6	2.30	40	60	Nắm giữ. Mục tiêu 60	21.5%	
PHR	53.0	-	38	65	Mua quanh 47-50. Mục tiêu 65	39.5%	
TV2	75.2	0.30	65	90	Mua quanh 70. Mục tiêu 95	15.7%	
VCB	83.0	(0.50)	60	95	Mua quanh 80-83. Mục tiêu 95	38.3%	
MWG	82.9	(1.00)	62	100	Mua quanh 78 - 80. Mục tiêu 100	33.7%	

# HERE'S THE TOP NEWS COMPANY

## Top tăng giá HOSE

TTF	3.56
QBS	3.75
NT2	3.82
LCG	4.30
TNI	4.37
SSI	4.70
TLG	5.33
GEX	5.58
TVB	5.77
GTN	6.10
HQC	6.47
PJT	6.82
PLP	6.98

## Top tăng giá HNX

PTS	3.57
NBP	3.90
NRC	4.50
CLH	5.41
TKC	5.56
VIT	6.85
HHG	7.69
MEC	8.33
SCI	10.00
HKB	11.11

**HSG** - CTCP Tập đoàn Hoa Sen - Thông báo ước kết quả kinh doanh quý III năm tài chính 2019-2020 với doanh thu 6.825 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế 307 tỷ đồng.

**GMD** - CTCP Gemadept - Thông báo, giải thể CTCP Cảng quốc tế Gemadept Nhơn Hội, theo nghị quyết tái cấu trúc của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017.

**PJT** - CTCP Vận tải xăng dầu đường thủy Petrolimex - Ngày 29/7 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 30/7. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 12%, thanh toán bắt đầu từ ngày 10/8/2020.

**ABS** - CTCP Dịch vụ nông nghiệp Bình Thuận – Đã thông qua việc phát hành 7,2 triệu cổ phiếu để trả cổ tức năm 2019 cho cổ đông, tương ứng tỷ lệ 25%. Bên cạnh đó, ABS còn dự kiến phát hành 1,44 triệu cổ phiếu ESOP với tổng giá trị theo mệnh giá là 14,4 tỷ đồng, thực hiện trong quý III/2020.

**FPT** - CTCP FPT - Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) thông báo bán đấu giá trọn lô hơn 46 triệu cổ phiếu, với giá khởi điểm 49.400 đồng/cổ phiếu. SCIC chỉ bán cho các nhà đầu tư trong nước do FPT đã hết room ngoại.

**CLC** - CTCP Cát Lợi - Ngày 23/7 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 24/7. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 20%, thanh toán bắt đầu từ ngày 07/8/2020.

**CSV** - CTCP Hóa chất cơ bản Miền Nam - Ngày 29/7 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 4 năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 30/7. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 5%, thanh toán bắt đầu từ 10/8/2020.

**PCE** - CTCP Phân bón và Hóa chất dầu khí miền Trung - Ngày 21/7 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 22/7. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 12%, thanh toán bắt đầu từ ngày 29/7/2020.

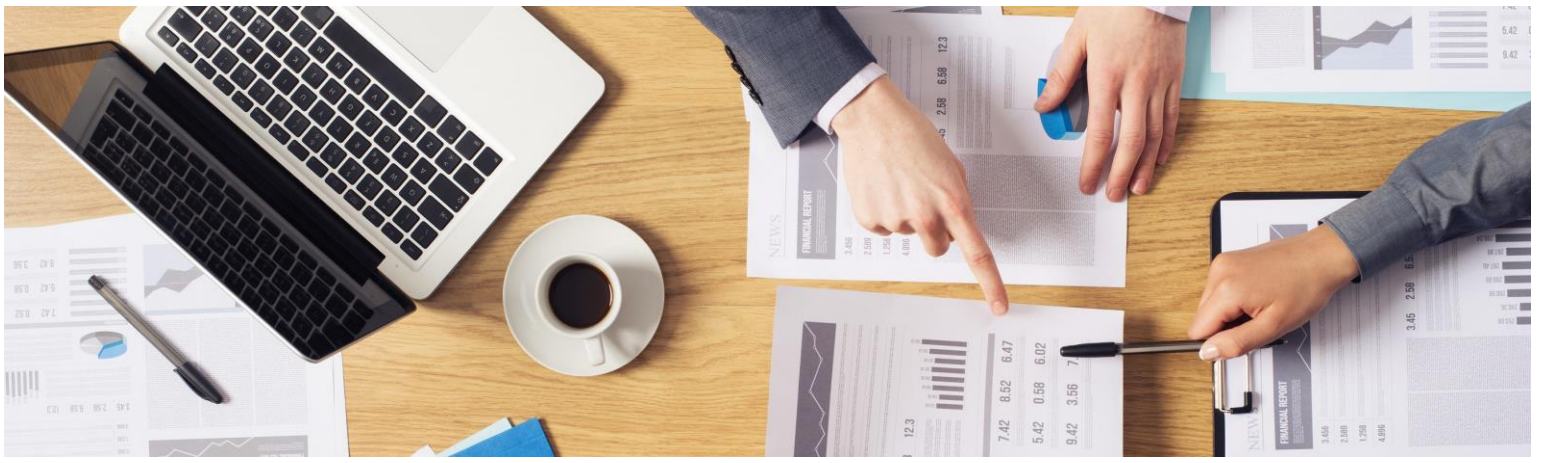
**DS3** - CTCP Quản lý Đường sông số 3 - Ngày 16/7 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 1 năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 17/7. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 3%, thanh toán bắt đầu từ ngày 03/8/2020.

**NT2** - CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 - Dự kiến chốt cổ tức tiền mặt tỷ lệ 15%, ngày đăng ký cuối cùng chốt quyền là 24/07/2020, ngày thanh toán là 14/08/2020. Được biết, trong năm 2019 doanh nghiệp lên kế hoạch chia cổ tức tiền mặt tỷ lệ 25%, trong đó đã tạm ứng 10%.



### Cổ phiếu đang chạm các hỗ trợ:

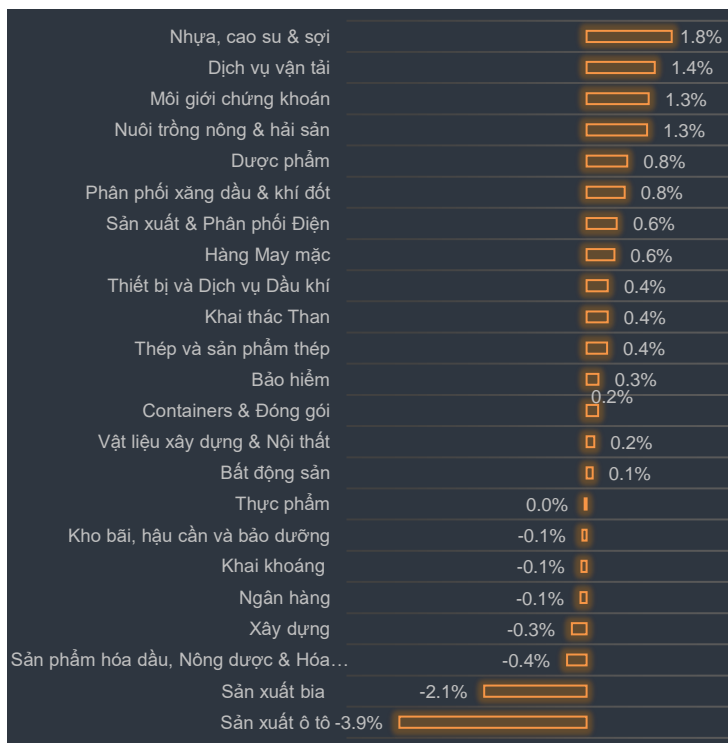
Ticker	Close	% 1D	% tuần trước	Tăng so với Đáy	So với đỉnh 1Y	Vol 3T	RSI	StochK
SAS	24.9	0.31	(3.10)	21.30	(43.20)	13,869	32.1	32.2
CTI	14.7	(1.35)	0.30	1.40	(38.90)	813,530	32.6	61.2
IMP	46.3	3.35	(10.70)	23.20	(16.40)	60,050	32.8	48.7
EIB	17	(2.30)	(4.50)	16.00	(9.80)	256,233	35.8	44.4
SHB	13	0.00	(0.80)	166.40	(27.80)	5,404,304	40.1	70.0
NHH	43.3	0.82	(2.00)	143.00	(14.30)	235,009	40.2	53.6
MSN	56	(1.06)	(1.80)	14.30	(30.80)	1,413,821	40.7	25.8
ROS	3	0.00	0.30	1.30	(89.40)	20,850,144	41.5	20.0
VGT	7.8	0.00	(1.30)	32.20	(18.80)	127,610	41.6	44.4
CII	18.3	0.55	0.30	1.40	(29.80)	1,575,397	41.7	29.4
GEG	19.8	(1.25)	(3.90)	3.40	(32.10)	480,099	41.8	11.9
VJC	108	0.00	(0.30)	12.70	(27.10)	426,130	42.2	31.7
LTG	19.2	(1.54)	(1.50)	48.80	(17.60)	212,169	42.4	22.2
EVF	6.7	0.00	0.00	34.00	(23.60)	158,098	42.5	38.9
NKG	7.3	(0.82)	(2.60)	65.00	(26.70)	2,331,325	43.1	16.1
ACV	59.3	0.85	0.70	40.50	(30.10)	344,689	44.7	79.5
ANV	17.2	(0.86)	(0.30)	45.40	(32.70)	261,834	45.0	48.5
VPI	41.2	0.24	(0.70)	2.50	(3.30)	580,991	45.1	29.8
DCL	20.8	0.00	(1.00)	29.20	(35.00)	63,832	45.2	35.8
PVI	30	0.67	(1.00)	13.20	(24.60)	31,617	45.6	79.6
AST	51	0.00	(0.60)	24.40	(43.30)	96,883	45.8	26.9
PVT	10.5	0.96	0.50	38.20	(42.90)	1,449,368	46.0	42.9
VIC	91.3	0.00	0.30	27.70	(27.60)	453,399	46.1	60.7



## Thống kê nhóm cổ phiếu lớn:

Ticker	Close	Vol 3T	RSI	StochK	Tăng so với Đáy	So với đỉnh 1Y	Low 52W	High 52W	EPS	PE
HPG	27.9	12,691,293	58.4	33	72.2%	-1.8%	16.2	28.4	3,031	9.2
NVL	62.3	1,110,802	62.7	18.2	22.2%	-3.4%	51	64.5	3,668	17.0
FPT	48.55	1,625,798	59.7	77.3	40.7%	-6.8%	34.5	52.1	4,870	10.0
ACB	24	4,028,283	54.6	53	34.8%	-9.8%	17.8	26.6	4,164	5.8
HDB	26.7	1,027,789	57.6	59	54.3%	-11.0%	17.3	30	3,781	7.1
VCB	83	901,760	49.9	38.9	45.1%	-12.2%	57.2	94.5	4,849	17.1
VNM	115.2	1,106,706	52.6	33.3	39.5%	-12.5%	82.6	131.6	6,061	19.0
MCH	71.9	27,629	58.3	91	33.1%	-12.5%	54	82.2	5,730	12.5
CTG	24.05	5,553,893	59.8	62.8	39.8%	-13.5%	17.2	27.8	2,510	9.6
VHM	80.5	2,464,575	60.4	36.8	46.9%	-19.1%	54.8	99.5	7,663	10.5
TCB	20.1	1,941,204	47.7	32.9	34.9%	-19.9%	14.9	25.1	2,987	6.7
VEA	44.2	225,710	55.6	66.7	57.9%	-20.1%	28	55.3	5,480	8.1
VPB	22.2	4,401,575	48.9	59	30.6%	-22.9%	17	28.8	3,747	5.9
BCM	26.7	33,976	55.1	77.5	65.8%	-23.7%	16.1	35	2,430	11.0
VGI	28.4	693,867	50.2	29.9	49.5%	-24.7%	19	37.7	440	64.5
PLX	46.4	1,063,039	55.1	58.5	35.3%	-24.8%	34.3	61.7	997	46.5
BID	41.25	1,304,951	55.1	73.3	33.9%	-25.7%	30.8	55.5	2,181	18.9
MBB	17.15	5,699,989	48.6	43.8	26.1%	-27.0%	13.6	23.5	3,432	5.0
GVR	12.1	1,712,163	51.5	72.4	45.8%	-27.1%	8.3	16.6	826	14.6
VJC	108	426,130	42.2	31.7	12.7%	-27.1%	95.8	148.2	7,860	13.7
VIC	91.3	453,399	46.1	60.7	27.7%	-27.6%	71.5	126.1	2,074	44.0
SHB	13	5,404,304	40.1	70	165.3%	-27.8%	4.9	18	2,014	6.5
POW	10.05	4,595,914	48.5	71.4	41.5%	-28.2%	7.1	14	899	11.2
VRE	26.4	3,182,902	48	21.7	49.2%	-28.6%	17.7	37	1,179	22.4
SAB	195	95,440	64.3	55.6	68.8%	-29.9%	115.5	278.2	7,068	27.6
ACV	59.3	344,689	44.7	79.5	40.5%	-30.1%	42.2	84.8	3,760	15.8
MSN	56	1,413,821	40.7	25.8	14.3%	-30.8%	49	80.9	3,952	14.2
GAS	72.2	629,943	48.2	49.5	34.0%	-33.5%	53.9	108.5	5,869	12.3
MWG	82.9	1,021,538	47.4	29.6	40.7%	-35.2%	58.9	128	8,820	9.4
BSR	7.1	4,617,454	52	19.4	47.9%	-35.5%	4.8	11	940	7.6
HVN	26.4	1,017,805	48	41.8	48.3%	-35.9%	17.8	41.2	(1,030)	(25.6)
BVH	47.55	841,247	48.3	47.7	47.2%	-42.8%	32.3	83.1	1,141	41.7

# Tăng giảm ngành trong ngày



## Các CP tăng tốt nhất theo từng nhóm ngành:

**Bất động sản:** HQC, PTL, NRC

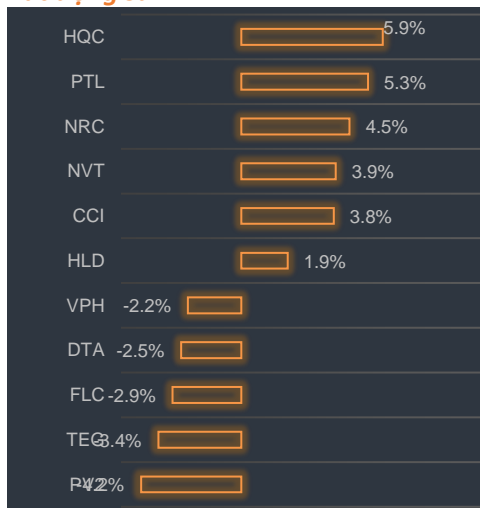
**Xây dựng:** SCI, VE9, SHN

**Dầu khí:** PGD, SFC, HTC

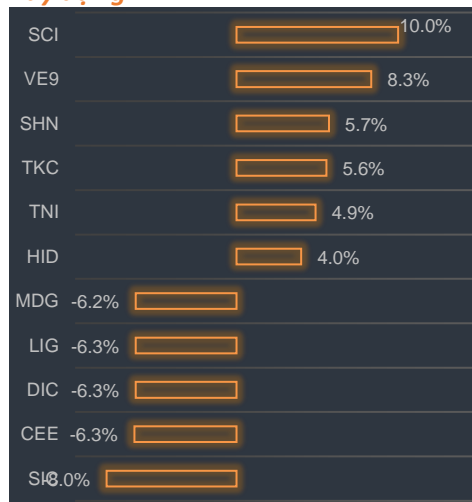
**Chứng khoán:** TVB, VDS, SSI

**Ngân hàng:** NVB, STB, ACB

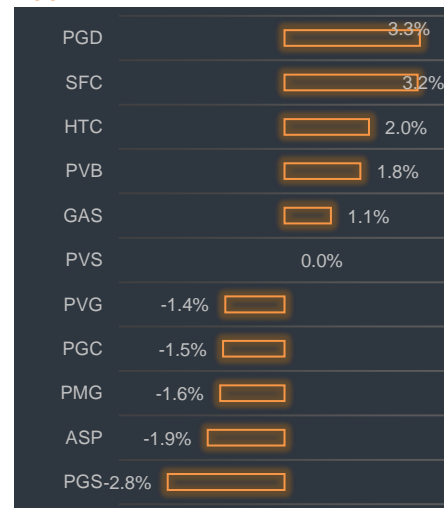
### Bất động sản



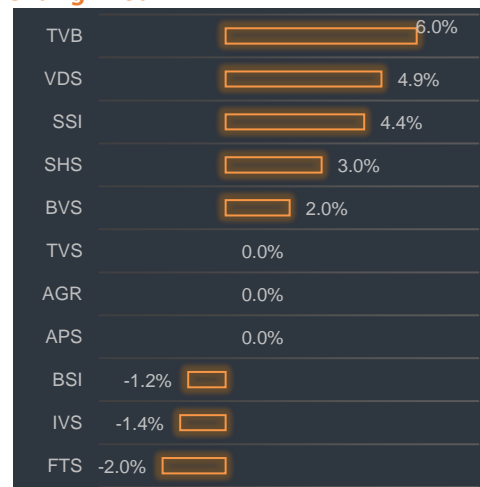
### Xây dựng



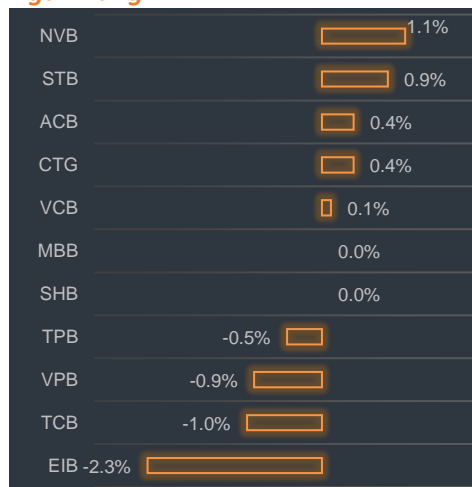
### Dầu khí



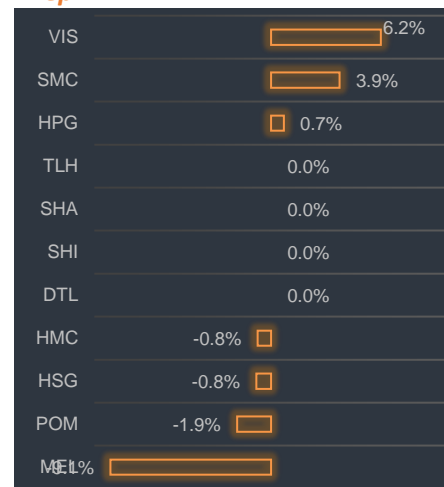
### Chứng khoán



### Ngân hàng



### Thép





## BP Phân tích

Head: Nguyễn Hồng Khanh  
khanhnh@vise.com.vn

## Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi VIS để phân phối tại Việt Nam và quốc tế. Các ý kiến và dự báo chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chúng tôi chỉ sử dụng những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư.

Công ty VIS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Nhà đầu tư cần nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng nhưng các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và VIS không chịu trách nhiệm với bất kì khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó.

Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp vì vậy không được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của VIS.

**VISecurities**  
CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM

Tầm nhìn mới, Giá trị mới

### Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (Hội Sở)

Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Tel: 024 710 888 48, Fax: 024 3944 5889

<https://www.vise.com.vn>

### Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Số 9 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: 028.710 888 48

Fax: 028 3915 2931